

## CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ô

*BÀI 255 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:*

**Sự báp-tem người tin Chúa vào trong Danh của Đức Chúa Con.**

*Phần 1 (tiếp theo bài 254) - Uy quyền của Danh Đức Chúa Con.*

---

Chúng ta đang suy gẫm về **uy quyền**, là một trong các ý nghĩa thuộc về chữ **Danh** của Đức Chúa Con, là Đức Chúa Jêsus Christ- Con một của Đức Chúa Trời và Danh Ngài còn được xưng là **Lời Đức Chúa Trời**. Tiếp theo bài 254, hôm nay chúng ta cùng suy gẫm về **uy quyền** của Danh Đức Chúa Jêsus Christ và sự suy gẫm này là thuộc về sự báp-tem vào trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ vậy.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã phán rằng:

**“Hãy xem, ngày nay ta đặt trước mặt người sự sống và phước lành, sự chết và tai họa, vì ngày nay, ta bảo người thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đi trong các đường lối Ngài, và gìn giữ những điều răn luật lệ và mạng lệnh Ngài, để người sống, gia thêm, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho người trong xứ mà người sẽ vào nhận lấy. Nhưng nếu lòng người xây trở, không khứng nghe theo, chịu dự đồ thờ lạy và hầu việc các thần khác, thì ngày nay ta tỏ cùng các người rằng các người hẳn phải tuyệt diệt, không được sống lâu trên đất mà người sẽ đi qua sông Giô-đanh đặng nhận lấy. Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến (trung thành với) Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cóp.”** (Phục truyền luật lệ ký 30:15-20)

Chữ **ngày nay** được chép trong câu 15 trên, không phải nói về thời gian ngày tháng của loài người xác thịt nhưng là thời gian của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, liên quan đến sự cai trị mà Ngài đã thiết lập cho kế hoạch cứu chuộc loài người, hay còn được gọi là kế hoạch tìm một dòng dõi thánh cho Ngài.

Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên chính là tin lành cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, vì kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì sự chết đã vào trong loài người hết thảy, nghĩa là dù thân thể xác thịt của người ta đang hoạt động và sống, nhưng tâm linh, tức là loài người được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời, được đặt vào trong thân thể xác thịt bằng bụi đất đó, đã bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời và nếu đang khi thân thể xác thịt của người ta còn đang sống mà tâm linh người đó không nhận được giá cứu chuộc cho sự sống mình, thì khi thân thể xác thịt của người đó chết, thì tâm linh người đó cũng chết luôn.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tìm được giá cứu chuộc loài người (tâm linh) ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết và giá cứu chuộc đó chính là Lời của Đức Chúa Trời.

Như trong bài 254 mà chúng ta đã học tuần trước, trong sách Gióp đoạn 33 có chép về giá cứu chuộc loài người đó chính là Lời của Đức Chúa Trời, nhưng để giá cứu chuộc đó phát huy được tác dụng, hay có thể nói là phát huy quyền phép để cứu chuộc tâm linh loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, thì cần phải có những người làm công việc truyền giải ý nghĩa của giá cứu chuộc đó cho loài người, vì nếu người ta không nhận được sự hiểu biết giá trị cùng trách nhiệm của loài người đối với giá cứu chuộc đó, thì dù giá cứu chuộc đã có, nhưng người ta vẫn không được cứu chuộc. Vì sự cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dành cho loài người là Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời và loài người phải thi hành sự công bình đó qua việc tin cậy, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép ở phần trên, và cũng được nhắc lại trong sách Lê-vi ký đoạn 18 câu 4 & 5, rằng: **“Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.”**

Luật pháp của Đức Chúa Trời ban cho loài người chính là Tin-Lành cho loài người, vì đang khi loài người ngồi trong bóng của chết, thì Đức Chúa Trời đã ban cho loài người giá cứu chuộc và loài người chỉ cần tin cậy, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời, thì họ sẽ được cứu chuộc ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết mà được trở thành một dân thánh và một nước thầy tế lễ cho Đức Chúa Trời.

Tin-Lành đó còn được gọi là con đường của thập tự giá, nghĩa là trong suốt thời gian loài người còn sống trên đất này, người ta phải vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, mà biểu tượng của Luật pháp là thập tự giá, tức là mười điều răn, bao gồm hai phần. Phần thứ nhất là trách nhiệm của

loài người đối với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, Đấng đã tạo nên loài người cùng muôn vật. Phần thứ hai là trách nhiệm của loài người đối với nhau. Phần thẳng đứng từ dưới đất dựng lên là phần trách nhiệm của loài người đối với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, đó là: **“Người phải hết lòng, hết ý, hết sức kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người.”** (Phục truyền luật lệ ký 6:5)

Phần ngang của thập tự giá đó là trách nhiệm giữa loài người với nhau: **“Chớ toan báo thù, chớ giữ sự báo thù cùng con cháu dân sự mình; nhưng hãy yêu thương kẻ lân cận người như mình: Ta là Đức Giê-hô-va.”** (Lê-vi ký 19:18)

**Ma-thi-ơ 22:37-40: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Người hãy hết lòng, hết linh hồn, hết ý mà yêu mến Chúa, là Đức Chúa Trời người. Ấy là điều răn thứ nhất và lớn hơn hết. Còn điều răn thứ hai đây, cũng như vậy: Người hãy yêu kẻ lân cận như mình. Hết cả luật pháp và lời tiên tri đều bởi hai điều răn đó mà ra.**

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mạng lệnh dân Y-sơ-ra-ên phải vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, hầu cho người nào làm theo thì sẽ nhờ quyền phép của Luật pháp đó mà được sự sống lại và được sự sống đời đời, nghĩa là mỗi người Y-sơ-ra-ên cũng như mỗi người tin Đức Chúa Jêsus Christ phải vác thập tự giá đó mỗi ngày, như Lời Chúa có chép rằng:

**Phục truyền luật lệ ký 11:18-32: Vậy, hãy cất để trong lòng và trong trí mình những lời ta nói cùng các người, đeo nó như một dấu nơi tay, như một ấn chỉ giữa hai con mắt. Hãy dạy nó lại cho con cái mình, nói đến hoặc khi người ngồi ở trong nhà hay là đi đường, hoặc khi người nằm hay là khi trở dậy. Cũng phải ghi các lời ấy trên cột nhà và trên cửa mình, hầu cho những ngà của các người và của con cái các người được nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho tổ phụ các người, y như những ngà của trời ở trên đất. Vì nhược bằng các người cẩn thận gìn giữ hết cả điều răn này mà ta truyền cho các người phải làm lấy, kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, đi theo các đạo Ngài, và triu mến (trung thành với) Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ đuổi những dân tộc này ra khỏi trước mặt các người, khiến các người thắng được dân tộc lớn và mạnh hơn mình. Phạm nơi nào bàn chân các người sẽ đạp đến, đều thuộc về các người. Giới hạn các người sẽ chạy từ đồng vắng tới Li-ban, từ sông Ô-phơ-rát đến biển tây. Chẳng ai đứng nổi được trước mặt các người; Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người sẽ rải sự kinh khủng và sợ hãi trong khắp xứ các người sẽ đạp chân lên, y như Ngài đã phán. Kìa, ngày nay ta đặt trước mặt các người sự phước lành và sự rửa sả: sự phước lành, nếu các người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, mà ta truyền cho ngày nay; sự rửa sả, nếu các người không nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, nhưng xây bỏ đường ta chỉ cho ngày nay, đặng đi theo các thần khác mà các người không hề biết. Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người khiến người vào xứ đặng nhận lấy, thì phải rao sự chúc lành trên núi Ga-ri-xim, và sự chúc dữ trên núi Ê-banh. Hai núi này há chẳng phải ở bên kia sông Giô-đanh, qua khỏi đường tây, tại đất dân Ca-na-an ở trong đồng ruộng, đối ngang Ghinh-ganh, gần những cây dẻ bộp của Mô-rê sao? Vì các người sẽ đi ngang qua sông Giô-đanh, đặng vào nhận lấy xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người ban cho; các người sẽ lấy xứ làm sản nghiệp và ở tại đó. Vậy, phải cẩn thận làm theo hết cả những luật lệ và mạng lệnh mà ngày nay ta đặt trước mặt các người.**

Trong mạng lệnh này, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã không chỉ phán với mỗi người trong dân Y-sơ-ra-ên mà là mạng lệnh cho cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, mà bản tiếng Việt dịch là Hội-Thánh.

**Lê-vi ký 23:1-2: Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Đây là những ngày lễ của Đức Giê-hô-va các người hãy rao truyền ra là các hội thánh.**

Chữ **hội-thánh - holy**<sup>H6944</sup> **convocations**<sup>H4744</sup> chép trong câu 2 trên, đó là chữ **קָדְשֵׁי** - qodesh, số 6944 và chữ **מִקְרָאֵי** - miqra, số 4744 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **hội nghị của những người được biệt ra thánh;**

Trách nhiệm của những người tin Chúa và của các Hội-Thánh là phải tôn cao Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, không phải chỉ dùng nơi đồng vắng, là hình bóng ở giữa thế gian, mà còn là sự công bố Luật pháp đó khi vào nhận lấy xứ Ca-na-an, là bóng về sự người tin Chúa khi được tái sanh tâm linh mình thì phải cai trị xác thịt mình bằng quyền phép của Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Trong Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên có hai phần đó là sự sống và

sự phước hạnh, sự chết và sự rửa sả (sự tai hoạ) và Đức Giê-hô-Va đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên phải chọn sự sống, hầu cho họ và dòng dõi họ trải các đời được sống và được phước hạnh, đó là sự báo trả công bình của luật pháp vậy.

Thế nhưng vào thời kỳ sau rốt này, những kẻ không bởi cửa mà nhảy vào chuồng chiên đã cất bớt Lời của Đức Chúa Trời rằng, Đức Chúa Jêsus Christ đã cứu chuộc họ ra khỏi sự rửa sả rồi vậy nên sẽ không còn có sự rửa sả ở trên cuộc đời của họ nữa!

Nếu quả thật như vậy, thì tại sao dân Y-sơ-ra-ên đã được cứu ra khỏi xứ Ê-díp-tô là nhà nô lệ, và khi họ được vào nhận lấy xứ Ca-na-an làm sản nghiệp mình, họ vẫn còn **phải rao sự chúc lành trên núi Ga-ri-xim, và sự chúc dữ trên núi Ê-banh. Hai núi này há chẳng phải ở bên kia sông Giô-đanh, qua khỏi đường tây, tại đất dân Ca-na-an ở trong đồng ruộng, đối ngang Ghinh-ganh, gần những cây dẻ bộp của Mô-rê ?**

Chúng ta hãy xem Giô-suê (là người hình bóng về Đức Chúa Jêsus Christ) đã thi hành mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va như thế nào, khi dân Y-sơ-ra-ên đã vào nhận lấy xứ Ca-na-an làm sản nghiệp.

Giô-suê 8:30-35: **Bấy giờ, Giô-suê lập một bàn thờ cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên tại trên núi Ê-banh, y như Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, đã dặn biểu dân Y-sơ-ra-ên, và đã có chép trong sách luật pháp Môi-se: ấy là một bàn thờ bằng đá nguyên khối, sắt chưa đung đến. Ở đó dân sự dâng của lễ thiêu cho Đức Giê-hô-va, và dâng của lễ thù ân. Tại đó Giô-suê cũng khắc trên đá một bản luật pháp mà Môi-se đã chép trước mặt dân Y-sơ-ra-ên. Cả Y-sơ-ra-ên, các trưởng lão, các quan cai, và các quan xét đứng hai bên hòm trước mặt những thầy tế lễ, người Lê-vi, là người khiêng hòm giao ước ủa Đức Giê-hô-va. Những khách lạ luôn với dân Y-sơ-ra-ên đều có mặt tại đó, phân nửa này ở về phía núi Ga-ri-xim, và phân nửa kia ở về phía núi Ê-banh, tùy theo lệnh mà Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va, trước đã truyền cho chúc phước dân Y-sơ-ra-ên. Đoạn, Giô-suê đọc hết các lời luật pháp, sự chúc lành và sự chúc dữ, y như đã chép trong sách luật pháp. Chẳng có lời nào về mọi điều Môi-se đã truyền dạy mà Giô-suê không đọc tại trước mặt cả hội chúng Y-sơ-ra-ên, trước mặt đàn bà, con nít, và khách lạ ở giữa họ.**

Bọn người không bởi cửa mà tự ý nhảy vào chuồng chiên của Đức Chúa Jêsus Christ đó còn dám cất bỏ Lời Chúa khi chúng chỉ dùng vài dòng trong lời dạy của Pha-ô-lô gửi cho Hội-Thánh tại Rô-ma, mà xuyên tạc ý của Lời Chúa rằng: **“Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cơ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, ...”** (Rô-ma 8:1-3) bọn người đó ngang nhiên như bọn cướp, dám coi thường mọi người tin Chúa khi người nào cũng có Kinh-Thánh và Lời Chúa có chép tiếp trong mạch văn từ câu 1 đến câu 4 đó là: **hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh.**

Đức Chúa Jêsus đã đến không phải để phá luật pháp hay là lời tiên tri; Ngài đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. (Ma-thi-ơ 5:17-19). Nhưng bọn trộm cướp kia lại nói rằng, Chúa Jêsus đã đến và Ngài làm trọn Luật pháp rồi, bọn người đó đã trích Lời Chúa chép trong sách Giăng 19 câu 30 rằng: **Khi Đức Chúa Jêsus chịu lấy giấm ấy rồi, bèn phán rằng: Mọi việc đã được trọn; rồi Ngài gục đầu mà trút linh hồn.** Chúng ta hãy xem bản King James version chép câu 30 như sau: **When Jesus therefore had received the vinegar, he said, It is finished: and he bowed his head, and gave up the ghost.**

Chữ mà bọn người đó dùng để xuyên tạc giá trị của Lời Chúa trong bản dịch tiếng Việt dịch là: **Mọi việc đã được trọn.** Nhưng bản King James version chép là: **It is finished.** Lời này là Chúa Jêsus nói với Đức Chúa Cha và người ta không thể đoán định theo cách của xác thịt được, vì chữ mà bản tiếng Việt dịch là **mọi việc được trọn** là *không đúng nghĩa*, là *dịch ẩu*, vì đó là chữ  $\tau\epsilon\lambda\epsilon\omega$  - teleo, số 5055 ra từ chữ  $\tau\acute{\epsilon}\lambda\omicron\varsigma$  - telos, số 5056 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *trả xong món nợ, hoàn thành công việc được giao,*

Chúng ta hãy đọc Lời Chúa Jêsus cầu nguyện với Đức Chúa Cha, trước khi Ngài chịu thập tự giá, để biết rằng, tại trên thập tự giá, Chúa Jêsus đã làm xong công việc mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho Ngài:

Giăng 17:1-14: **Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngước mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Và, sự**

sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm (*I have glorified thee on the earth: I have finished the work which thou gavest me to*). Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong danh Cha, là danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy.

Khi Đức Chúa Jêsus dâng lời cầu nguyện này lên Đức Chúa Cha, Ngài đã làm xong những công việc như đã được chép trong Giăng 17 và còn một việc chót sẽ được làm sau các công việc trên, đó là Ngài sẽ chịu chết trên thập tự giá để thanh toán món nợ mà các con cái của Ngài, là loài người đã không thể trả nổi.

Nếu quả thật Chúa Jêsus muốn loài người không phải làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời nữa, thì tại sao Ngài lại báo cáo với Đức Chúa Cha rằng: **Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến.**

Lời của Đức Chúa Cha là Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán qua tiên tri Giê-rê-mi rằng: **Giê-rê-mi 31:33: Đức Giê-hô-va phán: Đây là giao ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta.**

**Hê-bơ-rơ 8:10: Chúa lại phán: Đây là lời ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó: Ta sẽ để luật pháp ta trong trí họ và ghi tạc vào lòng; Ta sẽ làm Đức Chúa Trời họ, họ sẽ làm dân ta.**

**Sau những ngày đó là ngày nào?**

Đó là sau khi Đức Chúa Jêsus Christ đã sống lại từ kẻ chết và mười ngày sau khi Đức Chúa Jêsus Christ đã trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, Đức Thánh-Linh đã được ban xuống cho Hội-Thánh của Ngài và trong ngày Lễ Ngũ-tuần năm 32 A.D. đó, Lời của Đức Chúa Trời được công bố qua môi miệng của các sứ đồ được đầy dẫy Đức Thánh-Linh và họ đã tôn cao Danh Đức Chúa Jêsus Christ và rao giảng Luật pháp của Đức Chúa Trời và trong ngày đó có độ ba ngàn người thêm vào Hội thánh.

Chúng ta đang nói về Lời của Đức Chúa Trời là Luật pháp và Luật pháp đó là con đường cứu chuộc loài người và biểu tượng của Luật pháp là thập tự giá mà mọi người nào muốn được cứu chuộc linh hồn mình thì phải từ bỏ chính xác thịt mình đi, để vác thập tự giá mình mà theo Chúa Jêsus.

Đức Chúa Jêsus đã phán về nguyên tắc này như sau: **“Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng môn đồ rằng: Nếu ai muốn theo ta, thì phải liều mình, vác thập tự giá mình mà theo ta. Vì ai muốn cứu sự sống mình thì sẽ mất, còn ai vì cơ ta mà mất sự sống mình thì sẽ được lại. Người nào nếu được cả thiên hạ mà mất linh hồn mình, thì có ích gì? Vậy thì người lấy chi mà đổi linh hồn mình lại? Vì Con người sẽ ngự trong sự vinh hiển của Cha mình mà giáng xuống cùng các thiên sứ, lúc đó, Ngài sẽ thưởng cho từng người, tùy việc họ làm. Quả thật, ta nói cùng các ngươi, trong các ngươi đứng đây, có một vài kẻ sẽ không chết trước khi thấy con người ngự đến trong nước Ngài.”** (Ma-thi-ơ 16:24-28)

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **liều mình - deny**<sup>G533</sup> **himself**<sup>G1438</sup> chép trong câu 24 trên, đó là chữ

Ἀπαρνεομαι - *aparneomai*, số 533 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *từ bỏ hoàn toàn chính mình*.

Chữ **sự sống mình** chép trong câu 25 trên là nói về **sự sống của xác thịt** chứ không phải nói về sự sống thật của linh hồn người ta. Trong câu 28 trên, Đức Chúa Jê-sus đã phán rằng: **trong các người đứng đây, có một vài kẻ sẽ không chết trước khi thấy con người ngự đến trong nước Ngài**, có nghĩa là: *có một số người đã tin Đức Chúa Jê-sus Christ đang khi Ngài thi hành chức vụ trên đất này, sẽ không bị hư mất đời đời, dầu thân thể xác thịt của những người đó phải qua đời trên đất này, vì những người đó đã nghe và làm theo Lời Chúa Jê-sus dạy, đó là họ sẽ vì có Danh Chúa mà từ bỏ những sự ham muốn của xác thịt mình, để tâm linh họ được sự sống lại và sự sống đời đời. Tâm linh của những người đó sẽ được thấy và được gặp Đức Chúa Jê-sus Christ trên chốn không trung, trong ngày Ngài sẽ trở lại để đón Hội-Thánh của Ngài về thiên đàng.*

*Lời của Đức Chúa Trời còn được gọi là con đường của sự sống.*

Giăng 14:1-10: Lòng các người chớ hề bối rối; hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin ta nữa. Trong nhà Cha ta có nhiều chỗ ở; bằng chẳng vậy, ta đã nói cho các người rồi. Ta đi sắm sẵn cho các người một chỗ. Khi ta đã đi, và đã sắm sẵn cho các người một chỗ rồi, ta sẽ trở lại đem các người đi với ta, hầu cho ta ở đâu thì các người cũng ở đó. Các người biết ta đi đâu, và biết đường đi nữa. Tô-ma thưa rằng: Lạy Chúa, chúng tôi chẳng biết Chúa đi đâu; làm sao biết đường được? Vậy Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha. Ví bằng các người biết ta, thì cũng biết Cha ta; và từ bây giờ các người biết và đã thấy Ngài. Phi-líp thưa rằng: Lạy Chúa, xin chỉ Cha cho chúng tôi, thì đủ rồi. Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết ta! Ai đã thấy ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, hay sao? Những lời ta nói với các người, chẳng phải ta tự nói; ấy là Cha ở trong ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài.

Dân Y-sơ-ra-ên đã nhận được cuốn sách Luật pháp và hai bảng đá trên đó chép mười điều răn bởi chính ngón tay của Đức Giê-hô-Va viết ra và ban cho họ. Mắt họ đã thấy Lời của Đức Chúa Trời nhưng họ đã không để ý đến các Lời mà Đức Giê-hô-Va đã phán với họ. Cũng một lẽ ấy, loài người trong thế gian và ngay cả những người tin Chúa vào thời kỳ sau rốt này vẫn không có nhiều người để ý đến các Lời mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán và được chép xuống trong Kinh-Thánh, vì thế cho nên khi người ta dịch cuốn sách Luật pháp của Đức Chúa Trời sang các thứ tiếng của dân tộc mình, họ đã đơn giản hoá các Lời của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên người ta đã không thể hiểu được trọn vẹn các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài.

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán về Lời của Ngài sẽ làm trọn các ý tưởng của Ngài dành cho loài người chứ không phải như ý tưởng của loài người xác thịt.

Ê-sai 55:8-13: Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ mọi sự đã xảy đến với thân thể xác thịt của loài người sau khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác nơi vườn Ê-đen, vì chính Ngài đã phán xét tội lỗi của A-đam rằng: “**Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.**” (Sáng thế ký 3:17-19)

Thân thể xác thịt của loài người đã bị sự rửa sả của luật pháp (Lời của Đức Chúa Trời là Luật pháp của loài người) nên từ lời nói, hành động đến công việc của loài người xác thịt tạo ra đều như chông gai, cây tật lê (*loại cây lá có gai*) đối với tâm linh của loài người vậy, điều đó có nghĩa là môi trường sống của tâm linh loài người

đã trở nên cực kỳ khó khăn, như cánh đồng khô cằn với các loại cây có gai nhọn, khiến nhà nông phải cực nhọc làm việc, đổ mồ hôi mới có vật do đất sanh ra cho mình ăn vậy. Sự phán xét của Đức Giê-hô-Va đối với A-đam là công bình, vì Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã cảnh báo cho A-đam biết điều gì A-đam phải làm và điều chi A-đam không được phép vi phạm, nhưng A-đam đã bỏ lời của Đức Chúa Trời, mà lại nghe theo lời vợ mình, là Ê-va, nghĩa là A-đam (tâm linh loài người) đã chiều theo những sự ham muốn của xác thịt bằng bụi đất của mình (vì Ê-va được tạo nên bằng thịt và xương của A-đam, là vật bởi đất mà được tạo nên).

Cũng một nguyên tắc của sự công bình, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (ra từ A-đam) các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài và Ngài đã phán với dân Y-sơ-ra-ên (là bóng về loài người hết thảy) *hãy chọn sự sống và làm theo, người nào làm theo các mạng lệnh của Đức Chúa Trời thì người ấy sẽ được sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình*. Như vậy, Lời của Đức Chúa Trời là con đường dẫn loài người ra khỏi nơi tối tăm để đem loài người đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài, như Lời Chúa đã chép:

Ê-sai 35:1-10: **Đồng vắng và đất khô hạn sẽ vui vẻ; nơi sa mạc sẽ mừng rỡ, và trở hoa như bông hường. Nó trở hoa nhiều và vui mừng, cất tiếng hát hớn hở. Sự vinh hiển của Li-ban cùng sự tốt đẹp của Cạt-mên và Sa-rôn sẽ được ban cho nó. Chúng sẽ thấy sự vinh hiển Đức Giê-hô-va, và sự tốt đẹp của Đức Chúa Trời chúng ta. Hãy làm cho mạnh những tay yếu đuối, làm cho vững những gối run en! Hãy bảo những kẻ có lòng sợ hãi rằng: Khá vững lòng, đừng sợ nữa! Đây này, Đức Chúa Trời các ngươi sẽ lấy sự báo thù mà đến, tức là sự báo trả của Đức Chúa Trời. Chính Ngài sẽ đến và cứu các ngươi! Bấy giờ, những kẻ mù sẽ mở mắt, những kẻ điếc sẽ rống tai. Bấy giờ, kẻ què sẽ nhảy như con nai, lưỡi kẻ câm sẽ hát. Vì có những dòng nước trào lên trong đồng vắng, và những suối chảy ra trong nơi sa mạc. Cát nóng sẽ biến ra hồ, ruộng khô sẽ biến thành suối nước. Hang chó đồng đã ở sẽ trở nên vùng sậy và lau. Tại đó sẽ có một đường cái, và một lối gọi là đường thánh. Kẻ nào ô uế sẽ không được đi qua; song nó sẽ dành cho những người được chuộc. Ai đi trong đường đó, dầu khờ dại cũng không lầm lạc. Trên đường đó không có sư tử, không có một thú dữ nào lên; chẳng ai gặp nó ở đó. Song những kẻ được chuộc sẽ bước đi đường ấy, những kẻ Đức Giê-hô-va đã chuộc sẽ về, ca hát mà đến Si-ôn; sự vui vẻ vô cùng sẽ ở trên đầu họ. Họ sẽ được sự vui vẻ mừng rỡ, mà sự buồn bực than vãn sẽ trốn đi.**

*Lời của Đức Chúa Trời sẽ hành động như thế nào khi người ta bước đi theo Luật pháp của Ngài?*

Thi-Thiên 119:105: **Lời Chúa là ngọn đèn cho chân tôi, ánh sáng cho đường lối tôi.**

Khi Giê-hô-Va Đức Chúa Trời mạng lệnh cho Giô-suê dẫn dân Y-sơ-ra-ên vượt qua sông Giô-đanh để vào nhận lấy xứ Ca-na-an làm sản nghiệp, Ngài đã phán với Giô-suê (và cũng là cho hết thảy dân Y-sơ-ra-ên) rằng: “Sau khi Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va qua đời, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê, con trai của Nun, tôi tớ của Môi-se, mà rằng: Môi-se, tôi tớ ta, đã chết; bây giờ ngươi và cả dân sự này hãy đứng dậy đi qua sông Giô-đanh, đặt vào xứ mà ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Phàm nơi nào bàn chân các ngươi đạp đến, thì ta ban cho các ngươi, y như ta đã phán cùng Môi-se. Địa phận các ngươi sẽ lan ra từ đồng vắng và Li-ban này cho đến sông cái, là sông Ó-phơ-rát, tràn cả xứ dân Hê-tít cho đến biển cả về hướng mặt trời lặn. Trót đời ngươi sống, thì chẳng sẽ ai được chống cự trước mặt ngươi. Ta sẽ ở cùng ngươi như ta đã ở cùng Môi-se; ta sẽ không lìa ngươi, không bỏ ngươi đâu. Hãy vững lòng bền chí, vì ngươi sẽ dẫn dân này đi nhận lấy xứ mà ta đã thề cùng tổ phụ ban cho chúng nó. Chỉ hãy vững lòng bền chí, và cẩn thận làm theo hết thảy luật pháp mà Môi-se, tôi tớ ta, đã truyền cho ngươi; chớ xây qua bên hữu hoặc bên tả, để hễ ngươi đi đâu cũng đều được thanh vượng. Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng ngươi, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy ngươi mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước. Ta há không có phán dặn ngươi sao? Hãy vững lòng bền chí, chớ run sợ, chớ kinh khủng; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi vẫn ở cùng ngươi trong mọi nơi ngươi đi.” (Giô-suê 1:1-9)

Có ba điều Giô-suê (cũng như dân Y-sơ-ra-ên) phải làm và ba điều đó luôn liên quan với nhau, đó là:

- 1- Phàm nơi nào bàn chân các ngươi đạp đến, thì ta ban cho các ngươi, y như ta đã phán cùng Môi-se.
- 2- Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng ngươi, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy ngươi mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước.
- 3- Hãy vững lòng bền chí, chớ run sợ, chớ kinh khủng; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi vẫn ở cùng ngươi trong mọi nơi ngươi đi.

**Trong ý nghĩa của điều 1:** Chữ bàn chân - the sole of your foot - chép trong câu 3 trên gồm hai từ riêng biệt là **bàn của chân**.

Chữ **bàn** - the sole đó là chữ כַּף - kaph, số 3709 ra từ chữ כַּפָּף - kaphaph, số 3721 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **lòng bàn chân, để cúi xuống, để uốn cong, sự cúi đầu;**

Chữ **chân** - foot, đó là chữ רֶגֶל - regel, số 7272 ra từ chữ רַגְלָא - ragal, số 7270 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **chân, để bước đi, để xem xét, để theo dõi, để dạy cách bước đi, sự nhìn thấy, tầm nhìn;**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cho Áp-ram nhìn bằng mắt của mình thấy toàn bộ bờ cõi mà người có thể nhìn thấy, thì Ngài sẽ ban cho người làm sản nghiệp

**Sáng thế ký 13:14-18: Sau khi Lót lìa khỏi Áp-ram rồi, Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Hãy nhượng mắt lên, nhìn từ chỗ người ở cho đến phương bắc, phương nam, phương đông và phương tây: Vì cả xứ nào người thấy, ta sẽ ban cho người và cho dòng dõi người đời đời. Ta sẽ làm cho dòng dõi người như bụi trên đất; thế thì, nếu kẻ nào đếm đặng bụi trên đất, thì cũng sẽ đếm đặng dòng dõi người vậy. Hãy đứng dậy đi khắp trong xứ, bề dài và bề ngang; vì ta sẽ ban cho người xứ này. Đoạn Áp-ram dời trại mình đến ở nơi lùm cây để bọp tại Mam-rê, thuộc về Hếp-rôn, và lập tại đó một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va.**

Mặc dù Đức Giê-hô-va đã phán về địa danh mà Ngài sẽ ban cho Áp-ram và dòng dõi của người được làm sản nghiệp, nhưng Đức Giê-hô-va biết xác thịt của loài người chưa biết sử dụng đức tin của mình vào Lời của Ngài, nên Ngài đã cho Áp-ram dùng mắt xác thịt mình để nhìn trực tiếp thấy vùng đất, để qua kinh nghiệm của người chần chừ mà Áp-ram nhận biết Đức Giê-hô-va là tốt lành đối với người và dòng dõi của người.

Đối với Giô-suê và dân Y-sơ-ra-ên cũng vậy, trong thuộc thế, dân Y-sơ-ra-ên phải đánh chiếm toàn bộ xứ Ca-na-an theo tên địa danh mà Ngài đã tỏ ra có các dân đã và đang sống trong xứ đó mà Giô-suê và dân Y-sơ-ra-ên phải tận diệt. Nhưng trong ý nghĩa thuộc linh của Nước Đức Chúa Trời, thì xứ Ca-na-an đó là bóng về thân thể xác thịt của người tin Chúa và Giô-suê (là người hình bóng về Đức Chúa Jêsus Christ - vì danh Giô-suê trong tiếng Hê-bơ-rơ cũng là danh Jêsus trong tiếng Hy-lạp gọi là Jêsus) sẽ lãnh đạo dân Y-sơ-ra-ên tận diệt bảy thứ dân, là dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Ghi-rê-ga-sít, dân Phê-rê-sít, dân Ca-na-an, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít. Các dân này là bóng về quyền lực của ma quỷ đồn luy trong thân thể xác thịt của những người bị chúng cầm buộc và những người tin Chúa sau khi đã nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh (mà sự dân Y-sơ-ra-ên vượt qua sông Giô-đanh đó là bóng) sẽ dùng quyền phép của Đức Thánh-Linh và lễ thật mà tận diệt quyền lực đó khỏi cuộc đời của mình, như Lời Chúa đã chép trong sách Ê-phê-sô.

**Ê-phê-sô 6:10-18: Và lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ. Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy. Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lễ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền đỗ trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thảy các thánh đồ.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời có phán với Mô-i-se rằng: **“Người hãy lập cho ta một bàn thờ bằng đất, trên đó phải dâng của lễ thiêu, cùng của lễ thù ân của người, hoặc chiên hay bò. Phàm nơi nào có ghi nhớ danh ta, ta sẽ đến và ban phước cho người tại đó.”** (Xuất Ê-díp-tô ký 20:24)

Điều này có nghĩa là: Nếu thân thể của người tin Chúa luôn ghi nhớ và làm theo Lời Đức Chúa Trời thì Đức Chúa Trời sẽ ban phước cho từng chi thể của người ấy. Nếu lòng (tức là tâm trí) của người tin Chúa luôn ghi nhớ Lời Đức Chúa Trời thì Đức Chúa Trời ban phước cho tâm trí của người tin Chúa được trở nên mới.

Nếu mắt của chúng ta luôn chú ý đến Lời Đức Chúa Trời thì Đức Chúa Trời sẽ ban phước cho mắt của chúng ta cả bề trong và bề ngoài được hiểu biết Lời của Đức Chúa Trời.

Nếu tay của chúng ta làm những công việc thuộc về sự thờ phượng Đức Chúa Trời và hầu việc Chúa thì Đức Chúa Trời sẽ ban phước cho tay chúng ta được khéo léo để làm những công việc thuộc về Nước Ngài.

Nếu tâm trí của người tin Chúa mà không được trở nên mới, thì người đó sẽ không thể hiểu được những sự lạ lùng trong luật pháp của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa có chép:

**Rô-ma 12:1-2: Vậy, hỡi anh em, tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ phượng phải lẽ của anh em. Đừng làm theo đời này, nhưng hãy biến hóa bởi sự đổi mới của tâm thần mình, để thử cho biết ý muốn tốt lành, đẹp lòng và trọn vẹn của Đức Chúa Trời là thể nào.**

Nguyên văn câu 2 phải được dịch đúng như bản King James version đã chép, không phải là **tâm thần**, mà là **tâm trí**: **And be not conformed to this world: but be ye transformed by the renewing of your mind, that ye may prove what is that good, and acceptable, and perfect, will of God.**

Không có một người nào có thể đổi mới được tâm thần mình, vì là thần linh. Bản tiếng Việt đã dịch nhầm lẫn từ **tâm trí** - **mind**, thành **tâm thần** - **spirit**.

Như vậy, khi chúng ta học Lời Đức Chúa Trời mà hiểu được ý nghĩa của Lời Chúa và làm theo, thì ấy là bàn chân thuộc linh của chúng ta đã đặt trên lĩnh vực đó và chúng ta được quyền sở hữu lĩnh vực đó.

Khi con mắt của chúng ta nhìn thấy và nhận biết công việc của Nước Đức Chúa Trời thì ấy là con mắt của người bề trong - **spirit** - của chúng ta đã được Chúa cho nhìn thấy được, nghĩa là con mắt đó đã được phục hồi khả năng thấy và hiểu được trong thuộc lĩnh vực thần linh và sự sống vậy.

Khi người tin Chúa bước theo, nghĩa là trong thuộc thể học đến đâu thì hiểu được và vâng phục, làm theo đến đó, thì tội lỗi của người ấy sẽ được bôi xóa theo việc thực hành làm theo Lời của Đức Chúa Trời mà trong việc làm theo Lời Đức Chúa Trời có sự ăn năn tội lỗi và lìa bỏ tội lỗi đó, thì trong thuộc linh, tâm linh của người ấy đang đến gần ngôi ơn phước của Đức Chúa Trời vậy, như Lời Chúa có chép rằng: **Tại đó sẽ có một đường cái, và một lối gọi là đường thánh. Kẻ nào ô uế sẽ không được đi qua; song nó sẽ dành cho những người được chuộc. Ai đi trong đường đó, dầu khờ dại cũng không lầm lạc. Trên đường đó không có sư tử, không có một thú dữ nào lên; chẳng ai gặp nó ở đó. Song những kẻ được chuộc sẽ bước đi đường ấy, những kẻ Đức Giê-hô-va đã chuộc sẽ về, ca hát mà đến Si-ôn; sự vui vẻ vô cùng sẽ ở trên đầu họ. Họ sẽ được sự vui vẻ mừng rỡ, mà sự buồn bực than vãn sẽ trốn đi.**

***Trong ý nghĩa của điều 2:* Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng người, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy người mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước.**

Đức Chúa Trời có phán rằng, Ngài sẽ đãi loài người chúng ta tùy theo các lời mà Ngài đã nghe miệng chúng ta nói, vì thế cho nên khi chúng ta học Lời Chúa, chúng ta cần phải nói ra các Lời mà mình đã học, vì môi miệng của chúng ta được ví là nhà bánh (Bết-lê-hem) và Lời Đức Chúa Trời được ví là bánh của sự sống và cũng được ví là hạt giống không hề hư nát, khi đã được gieo (khi môi miệng chúng ta công bố ra) vào trong lòng (trong tâm trí) của chính mình, sẽ phát huy quyền phép ở trong lòng của chúng ta. Vì **trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người**, nên khi chúng ta công bố Lời Chúa, thì tai chúng ta sẽ được nghe và Lời Đức Chúa Trời khi đã vào trong lòng chúng ta sẽ thấp sáng ngọn đèn của Đức Giê-hô-va (nơi tâm linh) trong chúng ta và chính sự sáng của Lời Đức Chúa Trời sẽ soi sáng mọi sự có trong tâm trí, trong tư tưởng, trong lòng của chúng ta. Bấy giờ, Đức Thánh-Linh sẽ dắt dẫn tâm linh chúng ta biết phải quản trị xác thịt mình như thế nào cho đẹp ý Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jê-sus đã phán về công việc của Đức Thánh-Linh, đó là: **“Dầu vậy, ta nói thật cùng các ngươi: Ta đi là ích lợi cho các ngươi; vì nếu ta không đi, Đấng Yên ủi sẽ không đến cùng các ngươi đâu; song nếu ta đi, thì ta sẽ sai Ngài đến. Khi Ngài đến thì sẽ khiến thế gian tự cáo về tội lỗi, về sự công bình và về sự phán xét. Về tội lỗi, vì họ không tin ta; về sự công bình, vì ta đi đến cùng Cha, và các ngươi chẳng thấy ta nữa; về sự phán xét, vì vua chúa thế gian này đã bị đoán xét. Ta còn có nhiều chuyện nói với các ngươi nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các ngươi. Lúc nào Thần lẽ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các ngươi vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các ngươi những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng danh ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các ngươi. Mọi sự Cha có, đều là của ta; nên ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các ngươi vậy.”** (Giăng 16:7-15)

Nhờ được Đức Thánh-Linh dắt dẫn mà tâm trí của người tin Chúa nhận biết sự bất toàn của chính mình, và nó sẽ thay đổi, thay vì luôn tự cho mình là hiểu biết và thông sáng để toan tính mọi sự, thì nó sẽ hạ mình xuống

để trông cậy vào sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh thông qua người bề trong của mình, bấy giờ Lời Đức Chúa Trời đã phán với Giô-suê sẽ được ứng nghiệm trên cuộc đời của người ấy.

**Trong ý nghĩa của điều thứ 3: Hãy vững lòng bền chí, chớ run sợ, chớ kinh khủng; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người vẫn ở cùng người trong mọi nơi người đi.**

Đức Giê-hô-va phải nhắc cho Giô-suê và cho dân Y-sơ-ra-ên biết rằng, họ phải tận diện bảy sắc dân lớn hơn họ ở trong xứ Ca-na-an, nhưng các dân đó đã bị Đức Giê-hô-va phó cho dân Y-sơ-ra-ên tiêu diệt, vì các dân đó không kính sợ Đức Giê-hô-va và không thờ phượng Ngài. Đức Giê-hô-va muốn dân Y-sơ-ra-ên nhận biết rằng, chính Đức Giê-hô-va đã phó các dân đó phải bị diệt, nên dân Y-sơ-ra-ên chớ nhìn vào khả năng của xác thịt mình khi đối diện với các dân ấy ở trong xứ Ca-na-an.

**Phục truyền luật lệ ký 7:1-10: Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người vào xứ mình sẽ nhận được, đuổi khỏi trước mặt người nhiều dân tộc, là dân Hê-tít, dân Ghi-rê-ga-sít, dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, tức bảy dân tộc lớn và mạnh hơn người, khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã phó cho các dân ấy cho, và người đánh bại chúng, thì phải diệt hết chúng đi, chớ lập giao ước cùng, và cũng đừng thương xót lấy. Người chớ làm sui gia với chúng, chớ gả con gái mình cho con trai họ, cũng đừng cưới con gái họ cho con trai mình, vì các dân tộc này sẽ dụ con trai người lia bỏ ta mà phục sự các thần khác, rồi cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng người, diệt người cách vội vàng. Nhưng đối cùng các dân đó, các người phải làm như vậy: phá những bàn thờ, đập bể những pho tượng, đánh hạ các thần A-sê-ra và đốt những hình chạm của chúng nó. Vì người là một dân thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người; Ngài đã chọn người trong muôn dân trên mặt đất, đặt làm một dân thuộc riêng về Ngài. Đức Giê-hô-va trù mến (yêu thương) và chọn lấy các người, chẳng phải vì các người đông hơn mọi dân khác đâu; thật số các người là ít hơn những dân khác. Nhưng ấy vì Đức Giê-hô-va thương yêu các người, và giữ lời thề mà Ngài đã lập cùng tổ phụ các người, nên Đức Giê-hô-va nhờ tay mạnh rút các người ra, chuộc khỏi nhà nô lệ, và cứu khỏi tay Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô. Vậy nên, phải nhận biết rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, ấy là Đức Chúa Trời, tức Đức Chúa Trời thành tín, giữ sự giao ước và nhân từ đến ngàn đời cho những người yêu mến Ngài và vâng giữ các điều răn Ngài; và Ngài báo ứng nhần tiền cho những kẻ ghét Ngài, mà hủy diệt chúng nó đi. Ngài không trì hoãn cùng kẻ nào ghét Ngài đâu, sẽ báo ứng nhần tiền cho kẻ đó.**

Tất cả những sự trên đều là bóng về việc những người tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ và nhận Ngài là làm Cứu Chúa của cuộc đời mình, phải tin cậy hoàn toàn vào Danh của Ngài, vì Đức Chúa Jêsus Christ sẽ trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha nhưng Thánh-Linh của Ngài vẫn ở cùng với những người thuộc về Ngài, vậy nên người tin Chúa phải có đức tin vào Danh của Ngài để thi hành chức vụ làm chứng về Ngài cho tới khi Ngài trở lại đón Hội-Thánh của Ngài về thiên đàng. Trước khi trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài rằng: **“Ta vừa nói: Còn ít lâu các người sẽ chẳng thấy ta; rồi ít lâu nữa các người lại thấy ta; các người đang hỏi nhau về nghĩa câu ấy đó chi. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, các người sẽ khóc lóc, than vãn, còn người đời sẽ mừng rỡ; các người sẽ ở trong sự lo buồn, nhưng sự lo buồn các người sẽ đổi làm vui vẻ. Người đàn bà, lúc sanh đẻ thì đau đớn, vì giờ mình đến rồi; song khi đứa con đã lọt lòng, người không còn nhớ sự khốn khổ nữa, mừng rằng mình đã sanh ra một người trong thế gian. Khác nào như các người hiện ở trong cơn đau đớn, nhưng ta sẽ lại thấy các người, thì lòng các người vui mừng, và chẳng ai cướp lấy sự vui mừng các người được. Trong ngày đó, các người không còn hỏi ta về điều chi nữa. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, điều chi các người sẽ cầu xin nơi Cha, thì Ngài sẽ nhân danh ta mà ban cho các người. Đến bây giờ, các người chưa từng nhân danh ta mà cầu xin điều chi hết. Hãy cầu xin đi, các người sẽ được, hầu cho sự vui mừng các người được trọn vẹn. Ta đã dùng ví dụ mà nói cho các người mọi điều đó. Giờ đến, là khi ta chẳng còn dùng ví dụ mà nói cùng các người nữa, nhưng khi ấy ta sẽ nói rõ ràng về Cha cho các người. Trong ngày đó, các người sẽ nhân danh ta mà cầu xin, ta chẳng nói rằng ta vì các người sẽ cầu xin Cha đâu; vì chính Cha yêu thương các người, nhân các người đã yêu mến ta, và tin rằng ta từ nơi Cha mà đến. Ta ra từ Cha mà đến thế gian; nay ta lia bỏ thế gian mà về cùng Cha. Các môn đồ thưa rằng: Bây giờ thầy phán rõ ràng, và không phán bằng lời ví dụ. Bây giờ chúng tôi biết thầy thông biết mọi điều, không cần phải có ai hỏi thầy; bởi đó nên chúng tôi tin thầy ra từ Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Bây giờ các người tin**

chăng? Này, giờ đến, đã đến rồi, là khi các người sẽ tản lạc, ai đi đường nấy, và để ta lại một mình; nhưng ta không ở một mình, vì Cha ở cùng ta. Ta đã bảo các người những điều đó, hầu cho các người có lòng bình yên trong ta. Các người sẽ có sự hoạn nạn trong thế gian, nhưng hãy cứ vững lòng, ta đã thắng thế gian rồi!” (Giăng 16:19-33)

Mác 16:15-20: Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: **Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ này: lấy danh ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành.** Đức Chúa Jê-sus phán như vậy rồi, thì được đem lên trời, ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Về phần các môn đồ, thì đi ra giảng đạo khắp mọi nơi, Chúa cùng làm với môn đồ, và lấy các phép lạ cặp theo lời giảng mà làm cho vững Đạo.

*Lời Đức Chúa Trời được gọi là nước và bánh của sự sống.*

Giăng 6:35-65: Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ta là bánh của sự sống; ai đến cùng ta chẳng hề đói, và ai tin ta chẳng hề khát. Nhưng ta đã nói: Các người đã thấy ta, mà chẳng tin. Phàm những kẻ Cha cho ta sẽ đến cùng ta, kẻ đến cùng ta thì ta không bỏ ra ngoài đâu. Vì ta từ trên trời xuống, chẳng phải để làm theo ý ta, nhưng làm theo ý Đấng đã sai ta đến. Vả, ý muốn của Đấng đã sai ta đến là hễ sự gì Ngài đã ban cho ta, thì ta chớ làm mất, nhưng ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rớt. Đây là ý muốn của Cha ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn ta, ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rớt. Nhưng vì Ngài đã phán: Ta là bánh từ trên trời xuống, nên các người Giu-đa lầm bầm về Ngài, mà rằng: Ấy chẳng phải là Jê-sus, con của Giô-sép, mà chúng ta đều biết cha mẹ người chăng? Vậy, thể nào người nói được rằng: Ta đã từ trên trời mà xuống? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Các người chớ lầm bầm với nhau. Ví bằng Cha, là Đấng sai ta, không kéo đến, thì chẳng có ai được đến cùng ta, và ta sẽ làm cho người đó sống lại nơi ngày sau rớt. Các sách tiên tri có chép rằng: Ai nấy đều sẽ được Đức Chúa Trời dạy dỗ. Hễ ai đã nghe Cha và học theo Ngài thì đến cùng ta. Ấy chẳng phải kẻ nào đã từng thấy Cha, trừ ra Đấng từ Đức Chúa Trời mà đến; Đấng ấy đã thấy Cha. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, hễ ai tin thì được sự sống đời đời. Ta là bánh của sự sống. Tổ phụ các người đã ăn ma-na trong đồng vắng, rồi cũng chết. Đây là bánh từ trời xuống, hầu cho ai ăn chẳng hề chết. Ta là bánh hằng sống từ trên trời xuống; nếu ai ăn bánh ấy, thì sẽ sống vô cùng; và bánh mà ta sẽ ban cho vì sự sống của thế gian tức là thịt ta. Bởi đó, các người Giu-đa cãi lẽ với nhau, mà rằng: Lẽ nào người này lấy thịt mình cho chúng ta ăn sao? Đức Chúa Jê-sus bèn phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, nếu các người không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các người đâu. Ai ăn thịt và uống huyết ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rớt, ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt ta thật là đồ ăn, huyết ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt ta và uống huyết ta, thì ở trong ta, và ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai ta đến, và ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn ta, sẽ sống bởi ta vậy. Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các người đã ăn, rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh này sẽ sống đời đời. Đức Chúa Jê-sus phán những điều đó lúc dạy dỗ trong nhà hội tại thành Ca-bê-na-um. Có nhiều môn đồ nghe Ngài, thì nói rằng: Lời này thật khó; ai nghe được? Nhưng Đức Chúa Jê-sus tự mình biết môn đồ lầm bầm về việc đó, bèn phán rằng: Điều đó xui các người vấp phạm sao? Vậy, nếu các người thấy Con người lên nơi Ngài vốn ở khi trước thì thể nào? Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những lời ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống. Song trong vòng các người có kẻ không tin. Vì Đức Chúa Jê-sus biết từ ban đầu, ai là kẻ không tin, ai là kẻ sẽ phản Ngài. Ngài lại phán rằng: Chính vì cơ đó, mà ta đã nói cùng các người rằng nếu Cha chẳng ban cho, thì chẳng ai tới cùng ta được.

Khi Chúa Jê-sus phán các Lời này, Ngài không phán bằng tiếng Hy-lạp (Greek) nhưng phán bằng tiếng Hê-bơ-rơ và nếu những người Giu-đa để ý đến các Lời của Chúa Jê-sus, thì họ sẽ nhận biết được những sự tỏ ra của Ngài, vì chữ ăn trong tiếng Hê-bơ-rơ đó là chữ אכל - *akal*, số 398, có nghĩa là: *ăn, nuốt, thiêu đốt, tiêu thụ, sử dụng, đọc ngấu ngiên, nhìn chòng chọc như nuốt lấy*;

Sáng thế ký 2:16-17: **Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.**

Khi Đức Giê-hô-Va gọi Môi-se lên trên núi Si-nai để gặp Ngài, Đức Giê-hô-Va đã không bảo Môi-se phải mang theo lương thực để duy trì sự sống mình, vì Đức Giê-hô-Va biết thời gian bao lâu cho cuộc gặp này và Môi-se đã ở trên núi Si-nai để gặp Đức Giê-hô-Va trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm, không ăn bánh cũng không uống nước, mà Môi-se vẫn khoẻ mạnh.

Đức Giê-hô-Va đã cho dân Y-sơ-ra-ên đi trong đồng vắng tới bốn mươi năm mà họ không phải mang theo các xe chứa lương thực dự trữ cho sự sống mình, vì họ đã được nuôi bằng Lời của Đức Chúa Trời.

**Phục truyền luật lệ ký 8:1-3:** **Hãy cẩn thận làm theo hết thấy điều răn mà ta truyền cho các ngươi ngày nay, để các ngươi được sống, được gia thêm, và được vào nhận lấy xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng tổ phụ các ngươi, để ban cho các ngươi. Hãy nhớ trọn con đường nơi đồng vắng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người đi trong bốn mươi năm nầy, để hạ người xuống và thử người,ặng biết điều có ở trong lòng người, hoặc người có gìn giữ những điều răn của Ngài hay chẳng. Vậy, Ngài có hạ người xuống, làm cho người bị đói, đoạ cho ăn ma-na mà người và tổ phụ người chưa hề biết, để khiến người biết rằng loài người sống chẳng phải nhờ bánh mà thôi, nhưng loài người sống nhờ mọi lời bởi miệng Đức Giê-hô-va mà ra.**

Sau khi chịu Giăng báp-tít báp-tem tại sông Giô-đanh, Đức Chúa Jê-sus đã chịu Đức Thánh-Linh đem Ngài đến nơi đồng vắng để chịu thử thách.

**Ma-thi-ơ 4:1-4:** **Bấy giờ, Đức Thánh Linh đưa Đức Chúa Jê-sus đến nơi đồng vắng,ặng chịu ma quỷ cám dỗ. Ngài đã kiêng ăn bốn mươi ngày bốn mươi đêm rồi, sau thì đói. Quỷ cám dỗ đến gần Ngài, mà nói rằng: Nếu người phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy khiến đá nầy trở nên bánh đi. Đức Chúa Jê-sus đáp: Có lời chép rằng: Người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, song nhờ mọi lời nói ra từ miệng Đức Chúa Trời.**

Lời Chúa có chép rằng: **Trong Ngài (Lời Đức Chúa Trời) có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người.**

Chính nguồn sự sống ở trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ duy trì sự sống cho những người thuộc về Ngài và chính Đức Chúa Jê-sus đã làm mẫu mực cho hết thấy những người sẽ tin đến Danh Ngài, biết sử dụng đức tin của mình vào Lời Đức Chúa Trời (Lời Đức Chúa Trời là Giao-ước của Ngài lập với những người nào tin Ngài).

Lời của Đức Chúa Trời không chỉ duy trì sự sống cho thân thể xác thịt của những người tin đến Đức Chúa Trời, mà Lời Đức Chúa Trời còn duy trì sự sống cho cả thân thể, tâm hồn và tâm linh của những người đã tiếp nhận Lời của Ngài và tin cậy Danh của Ngài nữa.

**Giăng 11:1-45:** **Có một người đau, tên là La-xa-rô, ở Bê-tha-ni, là làng của Ma-ri và chị người là Ma-thê. Ma-ri là người đã xúc dầu thơm cho Chúa, và lấy tóc mình lau chân Ngài; chính anh người là La-xa-rô đang đau. Vậy, hai chị em sai người đến thưa cùng Đức Chúa Jê-sus rằng: Lạy Chúa, nầy, kẻ Chúa yêu mắc bệnh. Đức Chúa Jê-sus vừa nghe lời đó, bèn phán rằng: Bệnh nầy không đến chết đâu, nhưng vì sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, hầu cho Con Đức Chúa Trời bởi đó được sáng danh. Vả, Đức Chúa Jê-sus yêu Ma-thê, em người, và La-xa-rô. Khi Ngài nghe người nầy đau, bèn ở lại hai ngày nữa trong nơi Ngài đang ở. Rồi đó, Ngài phán cùng môn đồ rằng: Chúng ta hãy trở về xứ Giu-đê. Môn đồ thưa rằng: Thưa thầy, hôm trước dân Giu-đa tìm ném đá thầy, thầy còn trở lại nơi họ sao! Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Trong ban ngày há chẳng phải có mười hai giờ sao? Nếu ai đi ban ngày, thì không vấp, vì thấy sự sáng của thế gian nầy. Nhưng nếu ai đi ban đêm, thì vấp, vì không có sự sáng. Ngài phán như vậy, rồi tiếp rằng: La-xa-rô, bạn ta, đang ngủ; nhưng ta đi đánh thức người. Môn đồ thưa rằng: Thưa Chúa, nếu người ngủ, chắc sẽ được lành. Vả, Đức Chúa Jê-sus phán lời đó chỉ về sự chết của La-xa-rô; song môn đồ tưởng nói về giấc ngủ thường. Đức Chúa Jê-sus bèn nói tỏ tường cùng môn đồ rằng: La-xa-rô chết rồi. Ta vì các người mừng không có ta tại đó, để cho các người tin; nhưng chúng ta hãy đi đến cùng người. Nhân đó, Tô-ma, gọi là Đi-đim, nói với môn đồ khác rằng: Chúng ta cũng hãy đi tới đó đặng chết với Ngài! Khi Đức Chúa Jê-sus đến nơi, thấy đã chôn La-xa-rô trong mộ bốn ngày rồi. Vả, thành Bê-tha-ni cách thành Giê-ru-sa-lem chỉ độ mười lăm éch-ta-đơ. Có nhiều người Giu-đa đã đến đó đặng yên ủi Ma-thê và Ma-ri về sự anh chết. Lúc Ma-thê nghe Đức Chúa Jê-sus đến, thì đi đón Ngài; nhưng Ma-ri thì ngồi tại nhà. Ma-thê thưa cùng Đức Chúa Jê-sus rằng: Lạy Chúa, nếu Chúa có đây, thì anh tôi không chết; mà bây giờ tôi cụng biết mọi điều Ngài sẽ xin Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời ắt ban cho. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Anh người sẽ sống lại. Ma-thê thưa rằng: Tôi vẫn biết rằng đến sự sống lại ngày cuối cùng, anh tôi sẽ sống lại. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ta là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết**

rồi. Còn ai sống và tin ta thì không hề chết. Người tin điều đó chẳng? Người thưa rằng: Lạy Chúa, phải, tôi tin Chúa là Đấng Christ, Con Đức Chúa Trời, là Đấng phải đến thế gian. Người nói xong, liền về, liền kêu em là Ma-ri, mà rằng: Thầy ở đằng kia, đang gọi em lại. Ma-ri vừa nghe mấy lời, vội vàng đứng dậy đến cùng Ngài. Vả, Đức Chúa Jê-sus chưa vào trong làng, nhưng còn đứng nơi Ma-thê đến đón Ngài. Khi những người Giu-đa đang ở trong nhà với Ma-ri và yên ủi người, thấy người đứng dậy đi ra vội vã như vậy, thì theo sau, vì nghĩ rằng người đến mộ đang khóc. Nhưng Ma-ri, lúc đã tới nơi Đức Chúa Jê-sus đứng, vừa thấy Ngài, thì sấp mình xuống chân Ngài mà nói rằng: Lạy Chúa, nếu có Chúa đây, thì anh tôi không chết! Đức Chúa Jê-sus thấy người khóc, và những người Giu-đa đi với người cũng khóc, bèn đau lòng cảm động mà phán rằng: Các người đã chôn người ở đâu? Chúng thưa rằng: Lạy Chúa, xin hãy lại coi. Đức Chúa Jê-sus khóc. Người Giu-đa bèn nói rằng: Kia, người yêu La-xa-rô là đường nào! Có một vài người trong chúng nói: Người đã mở mắt kẻ mù được, há chẳng có thể cũng làm cho người này không chết sao? Bấy giờ, Đức Chúa Jê-sus lại đau lòng nữa, bèn đến phần mộ: mộ bằng một cái hang, trước cửa hang có một hòn đá chặn lại. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Hãy lăn hòn đá đi. Ma-thê, là em gái kẻ chết, thưa rằng: Lạy Chúa, đã có mùi, vì người nằm đó bốn ngày rồi. Đức Chúa Jê-sus lại phán: Ta há chẳng từng nói với người rằng nếu người tin thì sẽ thấy sự vinh hiển của Đức Chúa Trời sao? Vậy, họ lăn hòn đá đi. Đức Chúa Jê-sus bèn nhướng mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, tôi tạ ơn Cha, vì đã nhậm lời tôi. Tôi biết rõ rằng Cha nhậm lời tôi luôn, nhưng tôi nói vậy là vì cơ đoàn dân này đứng chung quanh tôi, hầu cho họ tin rằng ấy chính Cha là Đấng đã sai tôi đến. Khi Ngài nói xong, bèn kêu lên một tiếng lớn rằng: Hỡi La-xa-rô, hãy ra! Người chết đi ra, chân tay buộc bằng vải liệm và mặt thì phủ khăn. Đức Chúa Jê-sus phán cùng chúng rằng: Hãy mở cho người, và để người đi. Có nhiều người Giu-đa đã đến cùng Ma-ri và thấy sự Đức Chúa Jê-sus làm, bèn tin Ngài.

Trong câu 15 trên, Chúa Jê-sus đã nói với các môn đồ của Ngài rằng: **Ta vì các người mừng không có ta tại đó, để cho các người tin;** Nghĩa là Đức Chúa Jê-sus biết rõ công việc mà Đức Chúa Cha sẽ làm cho La-xa-rô và vì cơ đó mà khi nghe tin La-xa-rô đau bệnh, Chúa Jê-sus đã không trở lại Bê-tha-ni để ngay lập tức chữa cho La-xa-rô được lành, nhưng Ngài cứ ở lại nơi Ngài đang ở, dù nơi đó cách Bê-tha-ni chỉ khoảng hơn ba ki-lô-mét mà thôi, vì Ngài đã nói về La-xa-rô rằng: **Bệnh này không đến chết đâu, nhưng vì sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, hầu cho Con Đức Chúa Trời bởi đó được sáng danh.** Đức Chúa Jê-sus biết rõ tình trạng thuộc linh của La-xa-rô là người kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến Ngài, nhưng vì cơ tội lỗi của A-đam mà thân thể xác thịt của loài người không thể có được sự sống đời đời và người ta phải chết khi tuổi đã già và sức khoẻ đã suy yếu. Đức Chúa Jê-sus biết căn bệnh mà La-xa-rô đã mắc đó không thể khiến người thân thể xác thịt của người phải chết, nhưng trong kế hoạch của Đức Chúa Trời thì sự chết sẽ đến trên thân thể xác thịt của La-xa-rô, **nhưng vì sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, hầu cho Con Đức Chúa Trời bởi đó được sáng danh,** nghĩa là Đức Chúa Trời sẽ dùng Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ khiến cho La-xa-rô được sống lại để cho mọi người nhận biết quyền phép của Con một Ngài cai trị trong tất cả mọi sự, cả sự chết và sự sống lại của thân thể và sự sống đời đời.

Trong lời cầu nguyện của Đức Chúa Jê-sus Christ dâng lên Đức Chúa Cha, trước khi Ngài chịu thập tự giá, đã tỏ cho các môn đồ của Ngài cũng như cho chúng ta biết về quyền phép (uy quyền) của Danh Ngài.

**Giăng 17:1-26:** **Đức Chúa Jê-sus phán như vậy, đoạn, ngước mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jê-sus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ**

trong danh Cha, là danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đừng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như chúng ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ nầy nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

Trong câu 2 trên, Chúa Jêsus đã tỏ cho chúng ta biết rằng **nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con.** Nghĩa là Đức Chúa Cha đã ban quyền phép của Ngài cho Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Ngài và cũng là Lời Đức Chúa Trời quyền ban sự sống và sự sống đời đời cho những người mà Ngài đã chọn, mà những người Đức Chúa Trời chọn đó là những người nghe Lời của Đức Chúa Trời mà kính sợ Ngài và yêu mến Ngài.

**Ê-sai 66:2: Đức Giê-hô-va phán: Mọi sự nầy đều bởi tay ta làm ra, và có như vậy. Nầy là kẻ mà ta đoái đến: tức là kẻ nghèo khó, có lòng ăn năn đau đớn, nghe lời nói ta mà run (kinh sợ).**

Quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi tâm linh loài người được thấp sáng trở lại và nhờ sự sáng thật đó mà tâm linh loài người được sống lại, nhận biết Đức Chúa Trời và có sức lực noi theo Lời của Đức Chúa Trời.

Đầu vậy, khi tấm lòng của người nào không muốn làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời thì Thần của Đức Chúa Trời sẽ rời khỏi người đó, hầu cho kẻ đó được tự do sống theo ý muốn của xác thịt mình và sự cuối cùng của kẻ đó là sự hư mất đời đời, như Giu-đa ích-ca-ri-ốt đã chọn vậy.

Lời của Đức Chúa Trời còn được gọi là Lễ thật, tức là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, có quyền phép khiến cho tâm linh của những người tiếp nhận và vâng giữ Lời Đức Chúa Trời được nên thánh, nghĩa là được quyền phép thắng được tất cả mọi sự không tin kính, thắng được mọi sự thuộc về sự tối tăm, nhưng yêu mến sự công bình và sự thánh sạch của Luật pháp Đức Chúa Trời.

Lời của Đức Chúa Trời có quyền phép khiến cho tâm linh của người tin Chúa được sự sống lại, thấy được Nước Đức Chúa Trời và được vào trong Nước Đức Chúa Trời và được hưởng quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, tức là những người tin Đức Chúa Jêsus Christ mà bền lòng theo Chúa trong mọi sự thử thách mà Đức Chúa Jêsus Christ cho phép xảy đến trên cuộc đời của những người ấy, như Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ trung tín của Ngài:

**Lu-ca 22:28-30: Còn như các người, đã bền lòng theo ta trong mọi sự thử thách ta, nên ta ban nước cho các người, cũng như Cha ta đã ban cho ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước ta, và được ngồi để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.**

Lời của Đức Chúa Trời có quyền phép khiến cho tâm linh của người tin Chúa được phục hồi quyền kế tự Đức Chúa Trời và được đồng kế tự với Đấng Christ, y như Lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên trong ngày Ngài ban Luật pháp của Ngài cho họ tại núi Si-nai vậy.

**Xuất Ê-díp-tô ký 19:1-6: Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều nầy cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều ta làm cho người Ê-díp-**

tô, ta chở các người trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các người đến cùng ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.

Rô-ma 8:1-17: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jê-sus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ buông tha tội khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cố tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Và, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Và, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cố tội lỗi, mà thần linh sống nhân cố sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đừng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tôi mọi đặng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.

---

*Còn tiếp.*